

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỚN QUẢN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **33** /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11 – 5 – 2022

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Thu Thủy

***Các hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Trần Nhị Hường

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Lan– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 217/2021/TLST-HNGĐ ngày 29/11/2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15 ngày 20/4/2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Bùi Thị Yến L, sinh năm 1988 (Có yêu cầu vắng mặt)

Địa chỉ: 138, Lê Thị Hồng, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 6, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Trình bày và yêu cầu của chị Bùi Thị Yến L:***

Chị Bùi Thị Yến L và anh Nguyễn Văn Ph chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 17, quận G, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 202 ngày 30/11/2013. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vấn đề kinh tế gia đình, có khi đánh đập vợ. Chị L đã cố gắng để anh P sửa đổi nhưng anh vẫn không thay đổi. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Do vậy, chị Bùi Thị Yến L yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Quang N, sinh ngày 21/8/2016. Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

*Bị đơn Nguyễn Văn Ph:* Quá trình giải quyết vụ án, anh P tuy được tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng không có ý kiến về yêu cầu ly hôn của Chị L và vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

*Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:*

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiến nghị vụ án có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho chị Bùi Thị Yến L ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Bùi Thị Yến L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph có nơi cư trú tại thị trấn T, huyện H, nên đây là vụ án Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Anh Nguyễn Văn Ph được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không đến tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Ph.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L, anh P tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường 17, quận G, thành phố Hồ Chí Minh nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Bùi Thị Yến L xác định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng do nguyên nhân kinh tế nên đã sống ly thân. Đến nay không thể hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn. Tuy anh Nguyễn Văn Ph không trình bày ý kiến nhưng tại biên bản xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện anh chị đã không còn chung sống cùng nhau. Từ đó, có cơ sở xác định mâu thuẫn giữa Chị L và anh P là có thật. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Yến L.

[3] Về con chung: Đối với con chung Nguyễn Quang N, sinh ngày 21/8/2016, Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Do anh P

không có ý kiến tranh chấp nên Hội đồng xét xử giao con cho chị Bùi Thị Yến L trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không giải quyết.

[5] Quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ nêu trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.*

*Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:*

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Yến L ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.
2. Giao con chung Nguyễn Quang N, sinh ngày 21/8/2016 cho chị Bùi Thị Yến L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Bùi Thị Yến L không yêu cầu anh Nguyễn Văn Ph cấp dưỡng nuôi con.
3. Về án phí: Chị Bùi Thị Yến L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí nộp theo biên lai thu số 0013603 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.
4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thu Thủy**